

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2020/HSST
Ngày 24 – 11 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH - TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Tân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hải và bà Nguyễn Thị Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Ông Mai Anh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2020/HSST ngày 12/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2020/QĐXXST-HS ngày 28/10/2020, Thông báo hoãn phiên tòa số 11/2020/TB-TA ngày 10/11/2020 đối với bị cáo:

Phan Thị Th; sinh năm 1974 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: thôn X, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn phổ thông: lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; con ông Phan Văn S (đã chết) và bà Lê Thị T; chồng: Lê Thanh T và có 03 người con; nhân thân: tại Bản án số 82/2014/HSST ngày 12/11/2014 của TAND huyện Bố Trạch xử phạt Phan Thị Th 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng về tội “Chứa mại dâm”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích và từ đó đến nay không vi phạm pháp luật để bị xử lý hành chính hay trách nhiệm hình sự; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/7/2020 đến ngày 23/7/2020 được thay thế biện pháp tạm giữ bằng “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lê Thanh T, sinh năm 1972, nơi cư trú: thôn X, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Bá H, sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Chị Đinh Thị Th, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn T, xã Y, huyện M, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Chị Cao Thị H, sinh năm 1982; nơi cư trú: thôn Th, xã Th, huyện T, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 15/7/2020, sau khi nhậu xong Nguyễn Văn S và Nguyễn Bá H cùng nhau đi đến quán karaoke “Hong Kong”, tại thôn X, thị trấn Ph, huyện B do anh Lê Thanh T làm chủ cơ sở (có giấy phép kinh doanh Karaoke và chứng nhận đủ điều kiện về An ninh trật tự), nhưng giao cho vợ là Phan Thị Th quản lý kinh doanh. Khi S và H vào quán thì gặp Phan Thị Th đang đứng ở quầy lễ tân cùng hai nhân viên là Đinh Thị Th và Cao Thị H, lúc này Lê Thanh T đang nằm ngủ. S hỏi Th “Có nhân viên đi nhanh không” (Nghĩa là có nhân viên bán dâm không). Th trả lời “Có”. S hỏi tiếp “Đi nhanh mấy tiền”, Th trả lời “Ba trăm một người” (Nghĩa là một lần bán dâm, quan hệ tình dục một lần là 300.000 đồng). S đưa số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng) gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) cho Th. Th nhận tiền và trả lại tiền thừa cho S 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Sau đó Th bố trí hai nhân viên Th và H để bán dâm cho S và H. Theo như thỏa thuận từ trước, nhân viên có phòng nghỉ cố định sẽ bán dâm tại đó nên Đinh Thị Th dẫn Nguyễn Văn S vào phòng thứ 05, còn nhân viên Cao Thị H dẫn Nguyễn Bá H vào phòng thứ 02 tính từ ngoài quầy lễ tân đi vào sau dãy nhà cấp 4 để thực hiện hành vi mua bán dâm. Trong lúc Cao Thị H và Nguyễn Bá H mua bán dâm (quan hệ tình dục), còn tại phòng thứ 05 Đinh Thị Th và Nguyễn Văn S đã cởi hết áo quần, nằm vuốt ve, sờ soạng cơ thể của nhau chuẩn bị quan hệ tình dục thì bị tổ công tác Công an huyện Bố Trạch phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra - Cơ quan Cảnh Sát điều tra Công an huyện Bố Trạch thu giữ và đã trả lại cho anh Lê Thanh T là chủ cơ sở kinh doanh Karaoke “Hong Kong”: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 29E-8008003/HKD do Phòng Tài chính kế hoạch huyện Bố Trạch cấp; 01 (một) giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT số 460/GCN do Công an huyện Bố Trạch cấp ngày 30/7/2018; 01 (một) giấy phép kinh doanh Karaoke do sở VH TT Quảng Bình cấp ngày 1/01/2019. Tiếp tục tạm giữ số tiền 800.000 đồng thu tại bị cáo Phan Thị Th; 06 (sáu) bao cao su nhãn hiệu Sweet love natural latex rubber condom màu đen, còn nguyên vẹn; 01 (một) vỏ bao cao su nhãn hiệu Sweet love natural latex rubber condom màu đen đã bị xé; 01 (một) ruột bao cao su trong suốt đã qua sử dụng.

Liên quan trong vụ án còn có anh Lê Thanh T (chồng bị cáo Th) là chủ cơ sở kinh doanh Karaoke “Hong Kong”, nhưng vì anh T giao cho bị cáo Th quản lý và việc Th sử dụng cơ sở kinh doanh để chứa mại dâm, anh T không biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch chỉ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Thanh T. Còn đối với Nguyễn Văn S, Nguyễn Bá H (người mua

dâm); Đinh Thị Th và Cao Thị H (người bán dâm), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch cũng đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Tại Bản Cáo trạng số 65/CT-VKSBT ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Phan Thị Th về tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phan Thị Th như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 327; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Thị Th từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; hình phạt bổ sung: đề nghị xử phạt bị cáo số tiền 10.000.000 đồng; về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 06 (sáu) bao cao su; 01 (một) vỏ bao cao su; 01 (một) ruột bao cao su; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng; trả lại cho bị cáo số tiền 200.000 đồng mà Cơ quan điều tra đã thu của bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phan Thị Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch. Trong lời nói sau cùng, bị cáo rất ân hận về hành vi bị cáo đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố tụng.

Việc những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy, trong quá trình điều tra giải quyết vụ án, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thu thập được lời khai của những người này, nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Phan Thị Th tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cũng như các vật chứng thu giữ và cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra và công khai tại phiên tòa. Bị cáo đã thừa nhận chính bị cáo vào ngày 15 tháng 7 năm 2020 đã có hành vi dùng địa điểm là quán karaoke “Hong Kong” do mình quản lý để sắp xếp cho 02 nhân viên Đinh Thị Th và Cao Thị H bán dâm nhằm thu lợi số tiền 600.000 đồng. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Thị Th phạm tội “Chứa mại dâm” được quy định tại khoản 1 Điều 327

của Bộ luật Hình sự như truy tố và đề nghị kết tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy:

Bị cáo Phan Thị Th là người đã trưởng thành đến độ tuổi trung niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và khả năng nhận thức được hành vi chứa mại dâm là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi, coi thường pháp luật nên đã phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến đạo đức, thuần phong, mỹ tục, đến đời sống văn hóa, trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân làm lây truyền các loại bệnh xã hội nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo luôn thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã từng tích cực phối hợp với Đội CSĐT tội phạm về ma túy để cung cấp thông tin về 02 đối tượng là Trần Mạnh H và Đỗ Xuân H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại trước quán Karaoke Hong Kong, nhờ có sự giúp sức của bị cáo mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Bồ Trạch đã phát hiện và nhanh chóng phá được vụ án Trần Mạnh H và Đỗ Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xảy ra tại thôn B, xã H, huyện B vào ngày 13/5/2020 (vụ án đã được khởi tố), hành động của bị cáo đã được Cơ quan CSĐT- Công an huyện Bồ Trạch xác nhận; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố chồng là ông Lê Thanh Ph và mẹ chồng là bà Lê Thị B đều là những người có công với cách mạng, bố được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba và mẹ được tặng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; trong trận lũ tại thôn Xuân Tiến, thị trấn Phong Nha từ ngày 16 đến ngày 20 tháng 10 năm 2020, bị cáo cùng với gia đình của mình đã tích cực ủng hộ lương thực, nước uống và trực tiếp thuê thuyền để tham gia công tác cứu hộ gia đình ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị H cùng một số gia đình khác đang bị ngập trong cơn lũ quét, điều này đã có xác nhận của lãnh đạo thôn Xuân Tiến và UBND thị trấn Phong Nha nên cũng cần xem xét thêm cho bị cáo. Tuy bị cáo Phan Thị Th là người đã từng bị kết án những đã được xóa án tích và từ đó đến nay không vi phạm pháp luật để bị xử lý hành chính hay trách nhiệm hình sự, hiện không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và thông qua những việc tốt đã làm với mọi người trong đợt lũ lụt vừa qua, cho thấy bị cáo Th là người có khả năng tự tu dưỡng, rèn luyện, cải tạo bản thân tại địa phương. Vì vậy, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, để cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương, phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo là phù hợp với nguyên tắc nhân đạo của pháp luật, cũng như đã đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 327 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo Phan Thị Th làm nghề kinh doanh có thu nhập, hành vi phạm tội của bị cáo chỉ nhằm mục đích là thu lợi bất chính nên cũng cần phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nhằm răn đe, phòng ngừa thêm nhưng thời gian qua do ảnh

hưởng của đại dịch Covid, cũng như ảnh hưởng bảo lụt nên việc kinh doanh gặp nhiều khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử phạt bị cáo 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh hiện tại của bị cáo.

[5] Đối với Nguyễn Văn S, Nguyễn Bá H, Đinh Thị Th và Cao Thị H là những người mua bán dâm, hành vi này không đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Lê Thanh T là chủ cơ sở kinh doanh Karaoke “Hong Kong”, nhưng anh T giao cho bị cáo Th quản lý và việc bị cáo Th sử dụng cơ sở để chứa mại dâm, anh T không biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bồ Trách đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Thanh T cũng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: xét 06 (sáu) bao cao su; 01 (một) vỏ bao cao su; 01 (một) ruột bao cao su là công cụ phạm tội nên tịch thu và tiêu hủy, đối với số tiền 800.000 đồng thu giữ của Phan Thị Th, trong đó có 600.000 đồng là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Còn số tiền 200.000 đồng mà cơ quan điều tra đã thu của bị cáo Phan Thị Th, xét đây là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án này nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Riêng đối với những đồ vật, tài sản khác trong vụ án mà quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác định được không liên quan đến vụ án và đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với các quy định của pháp luật, tại phiên tòa không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Phan Thị Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 327; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 65; các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Thị Th phạm tội “Chứa mại dâm”.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Th 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Thị Th cho Ủy ban nhân dân thị trấn Phong Nha, huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở

lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

2. Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Phan Thị Th số tiền 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng vụ án:

Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1054963 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình.;

Tuyên tịch thu tiêu hủy 06 (sáu) bao cao su nhãn hiệu Sweet love natural latex rubber condom màu đen, còn nguyên vẹn; 01 (một) vỏ bao cao su nhãn hiệu Sweet love natural latex rubber condom màu đen, đã bị xé; 01 (một) ruột bao cao su trong suốt đã qua sử dụng;

Tuyên trả lại cho bị cáo Phan Thị Th số tiền 200.000 đồng hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1054963 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Thị Th phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bồ Trạch;
- Công an huyện Bồ Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- UBND thị trấn Phong Nha;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Quốc Tân